

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÀU BÀNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 54/2023/HS-ST
Ngày: 30-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Kim Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Độ;

Ông Nguyễn Văn Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Phương, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương
tham gia phiên tòa:** Ông Trần Duy Tôn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh
Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:
41/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét
xử số: 53/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lộc Văn O, sinh năm 1996 tại Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
B, xã K, huyện S, tỉnh Nghệ An; nơi sinh sống: khu phố B, thị trấn U, huyện B,
tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc:
Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lộc Văn L
(đã chết) và bà Vi Thị M (đã chết); tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt phạm tội
quả tang ngày 16 tháng 12 năm 2022 và tạm giữ, đến ngày 25 tháng 12 năm 2022
tạm giam, có mặt.

2. Lương Văn O, sinh năm 1995 tại Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường
trú: Bản P, xã K, huyện D, tỉnh Nghệ An; nơi sinh sống: khu phố B, thị trấn U,
huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12;
dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông
Lương Văn N và bà Lương Thị D; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt phạm tội
quả tang ngày 16 tháng 12 năm 2022 và tạm giữ, đến ngày 25 tháng 12 năm 2022
tạm giam, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Kha Văn Q, sinh năm 1999; hộ khẩu thường trú: Bản T, xã L, huyện

S, tỉnh Nghệ An; nơi sinh sống: khu phố B, thị trấn U, huyện B, tỉnh Bình Dương; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 21/QĐ-TA ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện B, thời hạn 14 tháng kể từ ngày 17 tháng 12 năm 2022 tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2. Anh Vi Phi H, sinh năm 1988; hộ khẩu thường trú: T, xã L, huyện S, tỉnh Nghệ An; nơi sinh sống: khu phố B, thị trấn U, huyện B, tỉnh Bình Dương; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 23/QĐ-TA ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện B, thời hạn 14 tháng kể từ ngày 17 tháng 12 năm 2022 tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

3. Anh Lê Thanh T, sinh năm 1995; hộ khẩu thường trú: ấp K, xã A, huyện H, tỉnh Cà Mau; nơi sinh sống: ấp S, xã H, huyện B, tỉnh Bình Dương; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 22/QĐ-TA ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện B, thời hạn 14 tháng kể từ ngày 17 tháng 12 năm 2022 tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

4. Chị Đặng Thị H, sinh năm 1979; hộ khẩu thường trú: thôn T, xã B, huyện H, tỉnh Khánh Hòa; nơi sinh sống: phường H, thị xã T, tỉnh Bình Phước, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 16 tháng 12 năm 2022, Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về Ma túy - Công an tỉnh Bình Dương phối hợp Đội KT - MT Công an huyện Bàu Bàng và Công an thị trấn U, huyện B kiểm tra hành chính phòng trọ số 02, nhà trọ Ô 153, lô B40, đường N3-5B, khu phố B, thị trấn U, huyện B, tỉnh Bình Dương do Lộc Văn O thuê để ở. Thời điểm kiểm tra, Lộc Văn O đang ngồi trên gác phòng trọ và Lương Văn O đang ở phía trước cửa phòng trọ. Qua kiểm tra phát hiện trên mặt tấm kính để trên gác phòng trọ ngay vị trí Lộc Văn O ngồi có 23 phần chất màu trắng dạng cục và 04 đoạn ống hút nhựa ngắn hàn kín hai đầu bên trong nghi chứa ma túy cùng một số dụng cụ như: ống hút ngắn hàn kín một đầu, ống kim tiêm, cân điện tử, dao lam. Lộc Văn O khai nhận những phần màu trắng dạng cục được phân sẵn trên mặt tấm kính và bên trong 04 đoạn ống hút hàn kín đều là chất ma túy loại Heroine, mục đích để vừa sử dụng và bán. Tiền hành kiểm tra Lương Văn O thu giữ 300.000 đồng là tiền Lương Văn O vừa bán ma túy cho một con nghiện không rõ lai lịch.

Quá trình điều tra xác định:

Lộc Văn O là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2020. Khoảng tháng 10 năm 2022, Lộc Văn O thuê phòng trọ số 02. Thông qua mối quan hệ với các đối tượng

nghiện ma túy, Lộc Văn O biết khu vực Cầu D, thành phố A, tỉnh Bình Dương có bán ma túy nên thường xuyên đến đây mua ma túy về sử dụng. Từ đầu tháng 12 năm 2022, để có tiền sử dụng ma túy, Lộc Văn O nảy sinh ý định phân ma túy thành tép nhỏ bán cho con nghiện kiếm lời. Thời gian đầu, Lộc Văn O bán ma túy một mình. Đến ngày 14 tháng 12 năm 2022, Lương Văn O cũng là đối tượng nghiện ma túy, là người quen biết Lộc Văn O đến xin ở nhờ. Lộc Văn O rủ Lương Văn O bán ma túy cùng mình. Lộc Văn O không trả tiền công cho Lương Văn O nhưng hứa cho Lương Văn O được sử dụng ma túy và bao ăn ở.

Tối ngày 15 tháng 12 năm 2022, cả hai thuê xe ôm đến khu vực Cầu D để mua ma túy rồi mang về phòng trọ sử dụng một ít, số ma túy còn lại Lộc Văn O phân thành các tép nhỏ để bán. Khi các con nghiện cần mua ma túy thì điện thoại đi động số 0378.168.848 cho Lộc Văn O và hai bên hẹn địa điểm giao ma túy. Khi Lương Văn O về ở cùng, Lộc Văn O gắn sim số 0378.168.848 vào điện thoại di động của Lương Văn O và phân công Lương Văn O nghe điện thoại, nếu có người mua ma túy thì báo cho Lộc Văn O biết. Sau đó, Lộc Văn O lấy ma túy đưa Lương Văn O giao cho người mua, tiền bán ma túy Lương Văn O mang về giao lại cho Lộc Văn O. Với phương thức trên, cả hai đã bán ma túy cho nhiều con nghiện trong khoảng thời gian từ đầu tháng 12 năm 2022 đến ngày 16 tháng 12 năm 2022, cụ thể:

- Bán cho Lương Văn O 01 lần 01 tép Heroine với giá 200.000 đồng vào chiều ngày 14 tháng 12 năm 2022.
- Bán cho Kha Văn Q 03 lần, mỗi lần 01 tép Heroine với giá 200.000 đồng.
- Bán cho Vi Phi H 03 lần, mỗi lần 01 tép Heroine với giá 200.000 đồng.
- Bán cho Lê Thanh T 05 - 06 lần, mỗi lần với giá từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng.
- Bán cho 03 đối tượng khác không rõ lai lịch.
- Đặng Thị H thông qua giới thiệu mới đến mua ma túy lần đầu vào ngày 16 tháng 12 năm 2022, chưa mua được thì bị bắt.

Lộc Văn O khai đã xuống khu vực Cầu D mua ma túy khoảng 04 lần, mỗi lần mua với giá 4.300.000 đồng vừa để sử dụng và vừa bán cho các con nghiện kiếm lời khoảng 700.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 3.100.000 đồng.

Lộc Văn O đã bán ma túy cho 06 con nghiện, mỗi con nghiện khoảng 01 - 03 lần. Lương Văn O đã cùng tham gia bán ma túy cho Lộc Văn O; từ tối ngày 14 tháng 12 năm 2022 đến ngày 16 tháng 12 năm 2022, Lương Văn O đã trực tiếp bán cho 05 - 06 con nghiện được khoảng 08 - 09 lần. Lương Văn O không biết lai lịch những con nghiện, do họ đã từng mua ma túy của Lộc Văn O trước đó nên biết cách thức liên lạc với Lộc Văn O. Lương Văn O chỉ là người nghe điện thoại và nắm số lượng ma túy cần mua rồi báo cho Lộc Văn O, sau đó Lương Văn O đi giao ma túy. Ngày 16 tháng 12 năm 2022, khi Lương Văn O đem giao 02 tép ma túy bán cho con nghiện với giá 300.000 đồng (01 tép 100.000 đồng và 01 tép 200.000 đồng) và quay về phòng trọ thì bị lực lượng Công an bắt giữ. Các bị cáo

giao ma túy cho các con nghiện ở quán cà phê gần phòng trọ; một số con nghiện đã từng mua quen của Lộc Văn O, các bị cáo sẽ trực tiếp giao ma túy tại phòng trọ số 02.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lộc Văn O và bị cáo Lương Văn O đã thừa nhận sự việc phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa; quá trình điều tra, truy tố, không ai có ý kiến gì về hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lộc Văn O và bị cáo Lương Văn O đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về các vấn đề khác của vụ án:

Theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 16 tháng 12 năm 2022, Công an huyện Bàu Bàng đã thu giữ của Lộc Văn O 23 túi ni lông miệng kéo dính bên trong chứa chất màu trắng dạng cục, 04 đoạn ống hút nhựa ngấn hàn kín bên trong nghi chứa ma túy, 01 cân điện tử màu đen, 01 ống kim tiêm đã qua sử dụng, 04 dao lam đã qua sử dụng, 25 đoạn ống hút nhựa ngấn hàn kín một đầu; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen của Lương Văn O có gắn sim số; thu giữ của Lương Văn O 300.000 đồng.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng ban hành Quyết định trưng cầu giám định số: 204 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương giám định khối lượng và thành phần chất ma túy trong 23 túi ni lông miệng kéo dính bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và 04 đoạn ống hút nhựa ngấn hàn kín bên trong nghi chứa ma túy đã thu giữ của Lộc Văn O.

Theo Kết luận giám định số 05/KL-KTHS(MT) ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: mẫu chất màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng/trọng lượng: 2,5764 gam (M1), 0,3298 gam (M2). Hoàn lại đối tượng giám định: mẫu vật được niêm phong, khối lượng/trọng lượng: 2,4061 gam (M1), 0,2800 gam (M2).

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Số ma túy hoàn lại sau giám định có khối lượng 2,4061 gam (M1) và 0,2800 gam (M2) loại Heroine là vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành; 01 cân điện tử, 04 dao lam đã qua sử dụng, 25 đoạn ống hút nhựa ngấn hàn kín một đầu và 01 ống kim tiêm đã qua sử dụng là vật chứng của vụ án không có giá trị nên đề nghị tịch thu và tiêu hủy.

01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh của Lương Văn O có gắn sim số 0378.168.848 của Lộc Văn O là công cụ, phương tiện phạm tội nên đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Số tiền 300.000 đồng có được từ việc bán ma túy thu giữ của Lương Văn O, đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 2.800.000 đồng có được từ việc bán ma túy, cần buộc **Lộc Văn O** nộp sung vào ngân sách nhà nước.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh Q, anh H và anh T, ngày 10 tháng 3 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện B đã ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Q, anh H và anh T, mỗi người với thời hạn 14 tháng.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của chị H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 186/QĐ-XPHC ngày 25 tháng 12 năm 2022, xử phạt chị H 1.500.000 đồng.

Đối tượng bán ma túy cho Lộc Văn O và Lương Văn O, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng tiếp tục điều tra xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo Lộc Văn O và bị cáo Lương Văn O không có ý kiến gì về các vấn đề trên. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa; quá trình điều tra, truy tố, không ai có ý kiến gì về các vấn đề trên.

Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản Cáo trạng số 52/CT-VKSBB ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lộc Văn O và Lương Văn O về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử quyết định:

Về mức hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lộc Văn O từ 09 năm đến 10 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lương Văn O từ 08 năm đến 09 năm tù.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng, áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: số ma túy hoàn lại sau giám định có khối lượng 2,4061 gam (M1) và 0,2800 gam (M2) loại Heroine là vật chứng cầm tàng trữ, lưu hành; 01 cân điện tử, 04 dao lam đã qua sử dụng, 25 đoạn ống hút nhựa ngấn hàn kín một đầu và 01 ống kim tiêm đã qua sử dụng là vật chứng không có giá trị.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh của Lương Văn O có gắn sim số 0378.168.848 của Lộc Văn O là công cụ, phương tiện phạm tội; số tiền 300.000 đồng có được từ việc bán ma túy của Lộc Văn O.

Buộc bị cáo **Lộc Văn O** phải nộp số tiền 2.800.000 đồng có được từ việc bán ma túy sung vào ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo Lộc Văn O và bị cáo Lương Văn O không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Lộc Văn O: bị cáo đã biết sai, xin Hội đồng xét xử xử nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo Lương Văn O: bị cáo đã biết sai, xin Hội đồng xét xử xử nhẹ cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Q, anh H, anh T và chị H vắng mặt tại phiên tòa nhưng không trở ngại cho việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[1.2] Danh bản (bút lục số 74 và 98) và Chỉ bản (bút lục số 75 và 99) của các bị cáo do Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng thu thập trong quá trình điều tra không có mã vạch tại nơi dán mã vạch của Danh bản và Chỉ bản là không đúng theo biểu mẫu số 186 và biểu mẫu số 187 ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BCA ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách về điều tra hình sự; đây là thiếu sót cần khắc phục trong quá trình điều tra, truy tố những vụ án sau này.

[1.3] Đối với các hành vi, quyết định tố tụng khác trong vụ án đã được Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình tố tụng, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng này là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lộc Văn O và bị cáo Lương Văn O khai nhận:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại phòng số 02, nhà trọ số 153, đường N3 - 5B, khu phố B, thị trấn U, huyện B, tỉnh Bình Dương mà Lộc Văn O và Lương Văn O ở, lực lượng Công an đã kiểm tra hành chính, lập biên bản phạm tội quả tang thu giữ 23 túi nylon miệng kéo dính chứa chất màu trắng dạng cục và 04 đoạn ống hút nhựa ngắn hàn kín hai đầu là ma túy loại Heroin cùng với các công cụ để chiết ma túy. Các bị cáo khai nhận mua ma túy để sử dụng và bán cho các con nghiện. Từ đầu tháng 12 năm 2022 đến ngày 16 tháng 12 năm 2022, các bị cáo đã có hành vi bán ma túy nhiều lần cho các đối tượng nghiện và thu lợi bất chính là 3.100.000 đồng.

Qua trưng cầu giám định chất ma túy xác định, chất tinh thể màu trắng thu giữ của các bị cáo là ma túy, loại **Heroin**, có khối lượng/trọng lượng: 2,5764 gam (M1), 0,3298 gam (M2).

Heroin là chất ma túy quy định tại Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, nội dung bản Cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, Cáo trạng truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn, không chỉ xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn về ma túy và các tệ nạn xã hội khác, gây nhức nhối cho mỗi gia đình và toàn xã hội. Vì vậy, việc đưa các bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn cần thiết.

[4] Các bị cáo đều nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng các bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vụ án với tính chất đồng phạm giản đơn: bị cáo Lộc Văn O với vai trò chính, trực tiếp mua ma túy và phân nhỏ ra bán lại cho các đối tượng nghiện, trực tiếp bán cho các đối tượng nghiện nhiều lần, trong đó có Lương Văn O, rủ Lương Văn O cùng bán ma túy. Bị cáo Lương Văn O với vai trò giúp sức cho Lộc Văn O, cùng Lộc Văn O mua ma túy ngày 15 tháng 12 năm 2022, nghe điện thoại khi người mua ma túy gọi và giao ma túy cho các đối tượng nghiện nhiều lần. Tổng số tiền bị cáo Lộc Văn O có được từ việc bán ma túy là 3.100.000 đồng; bị cáo Lương Văn O được bị cáo Lộc Văn O cho ma túy để sử dụng. Các bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, ngang nhiên đưa ma túy vào đời sống xã hội, gây khó khăn cho việc đấu tranh phòng, chống tội phạm của Nhà nước ta. Hội đồng xét xử quyết định xử các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của mỗi bị cáo để giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội cũng như nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như sau:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo tự thú những hành vi phạm tội trước của mình mà chưa bị phát hiện; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm r và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các bị cáo là người dân tộc thiểu số theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt tù đối với các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử quyết định cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[8] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy vật chứng là vật cấm tàng trữ, lưu hành là chất ma túy Heroine: 01 bì thư được niêm phong ghi số 05/PC09 bên trong chứa 2,4061 gam (M1) và 0,2800 gam (M2) loại Heroine.

- Tịch thu và tiêu hủy vật chứng không có giá trị gồm: 01 cân điện tử, 04 dao lam đã qua sử dụng, 25 đoạn ống hút nhựa ngắn hàn kín một đầu và 01 ống kim tiêm đã qua sử dụng của bị cáo Lộc Văn O.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội gồm: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh của Lương Văn O có gắn sim số 0378.168.848 của Lộc Văn O đã qua sử dụng.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 300.000 đồng có được từ việc bán ma túy của Lộc Văn O.

- Buộc bị cáo **Lộc Văn O** phải nộp số tiền 2.800.000 đồng do phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Q, anh H và anh T, Tòa án nhân dân huyện B đã ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, xét phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối tượng bán ma túy cho Lộc Văn O và Lương Văn O, khi nào làm rõ nhân thân lại lịch sẽ xử lý sau.

[11] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm a khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47, điểm r và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106, Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lộc Văn O và Lương Văn O phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lộc Văn O 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 12 năm 2022.

Xử phạt bị cáo Lương Văn O 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 12 năm 2022.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy:

01 bì thư được niêm phong ghi số 05/PC (là mẫu vật gửi giám định trong QĐTC giám định số 204 ngày 16/12/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương) có chữ ký và hình dấu đỏ như trong biên bản mở niêm phong và giấy niêm phong có chữ ký Lộc Văn O (người chứng kiến); Nguyễn Ngọc D (bên giao mẫu); Nguyễn Đức N (bên nhận mẫu) và có hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương. Khối lượng niêm phong hoàn lại sau giám định là M1=2,4061 gam; M2=0,2800 gam. Tất cả là ma túy loại Heroin.

01 cân điện tử, 04 dao lam đã qua sử dụng, 25 đoạn ống hút nhựa ngấn hàn kín một đầu và 01 ống kim tiêm đã qua sử dụng.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại hiệu OPPO màu xanh có gắn sim số 0378168848 đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy bên trong; số tiền 300.000 đồng.

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23 tháng 5 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Dương và Giấy nộp tiền ngày 22 tháng 5 năm 2023 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Chi nhánh D, Phòng Giao dịch B).

- Buộc bị cáo Lộc Văn O phải nộp ngân sách nhà nước 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện B;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Công thông tin điện tử của Tòa án (nếu có);
- Lưu: hồ sơ, Văn phòng.

Huỳnh Kim Xuyên